

Ngày 31/12/2024	4,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.0%	-7.5%	-7.5%

2024		
ROE	-16.9%	+/- YoY ▼ 9.8%

Q4/24			
DT thuần	770	QoQ ▲ 137 ▲ 21.6%	YoY ▲ 84.0 ▲ 12.2%
	tỷ VNĐ		

2024		
DT thuần	2,610	YoY ▲ 37.0 ▲ 1.4%
	tỷ VNĐ	

Q4/24			
LN gộp	-23.3	QoQ ▼ 34.2 ▼ 313%	YoY ▼ 40.2 ▼ 238%
	tỷ VNĐ		

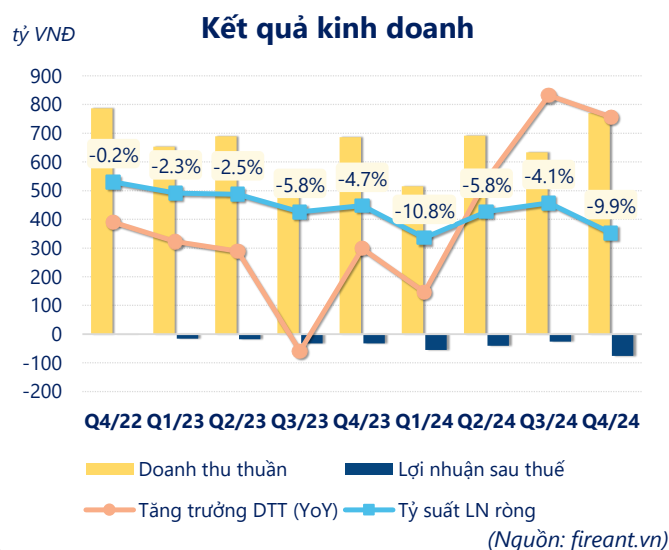
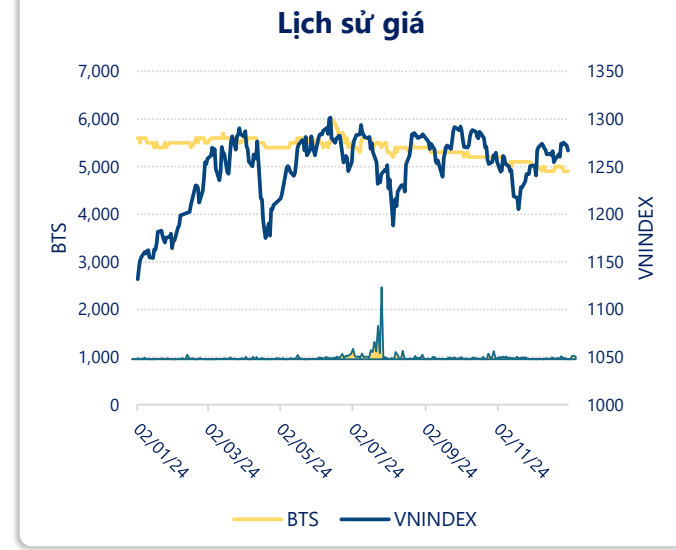
2024		
LN gộp	-7.50	YoY ▼ 129 ▼ 106%
	tỷ VNĐ	

Q4/24			
LN thuần	-89.5	QoQ ▼ 46.7 ▼ 109%	YoY ▼ 41.8 ▼ 87.7%
	tỷ VNĐ		

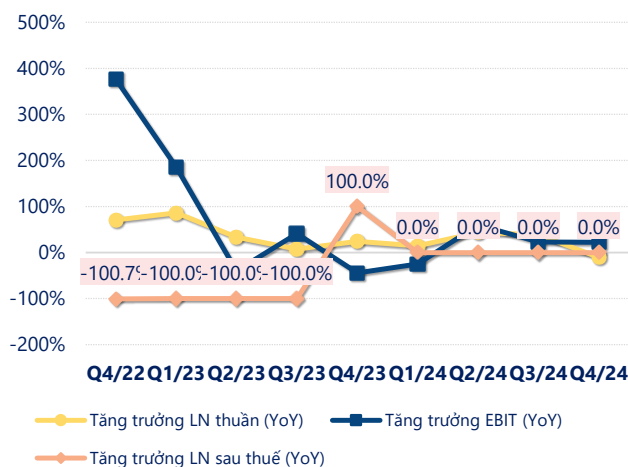
2024		
LN thuần	-252	YoY ▼ 110 ▼ 77.8%
	tỷ VNĐ	

Q4/24			
LN sau thuế	-75.9	QoQ ▼ 49.7 ▼ 190%	YoY ▼ 43.8 ▼ 136%
	tỷ VNĐ		

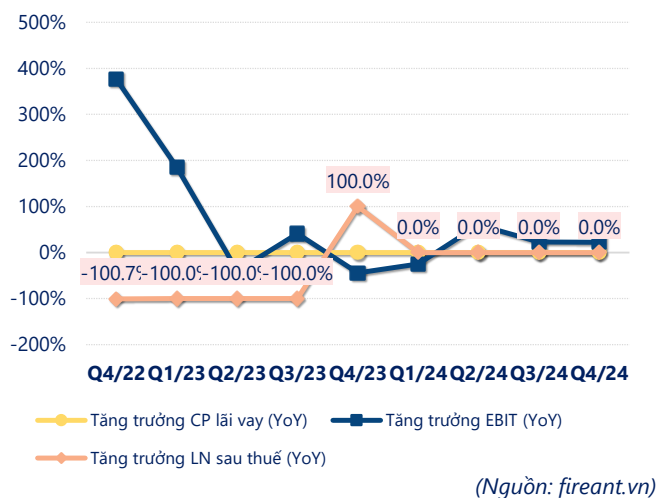
2024		
LN sau thuế	-198	YoY ▼ 102 ▼ 105%
	tỷ VNĐ	



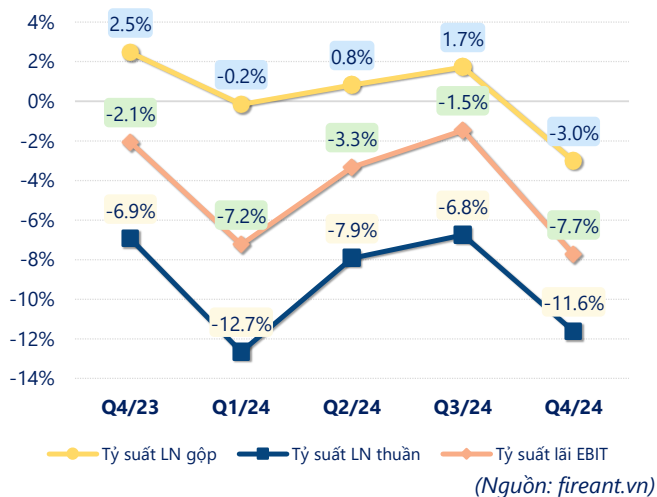
Tăng trưởng lợi nhuận



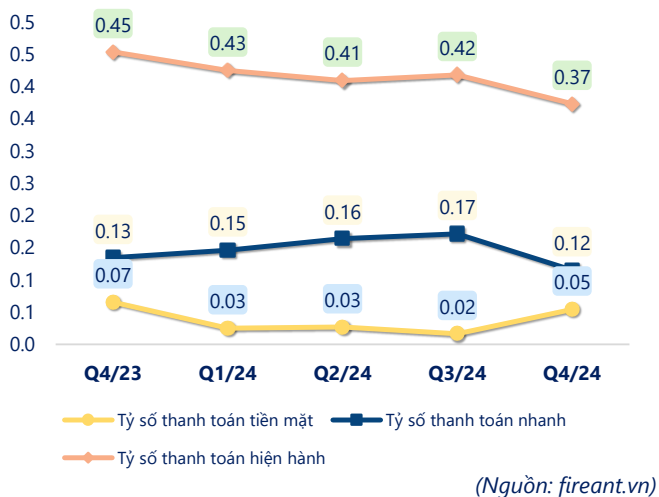
Tăng trưởng chi phí



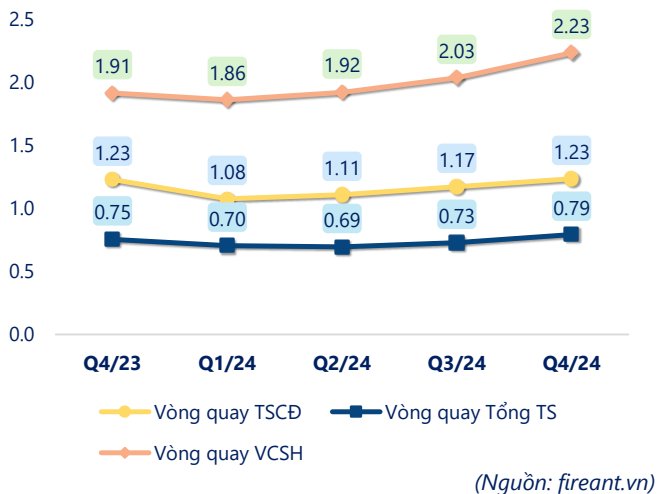
Tỷ suất lợi nhuận



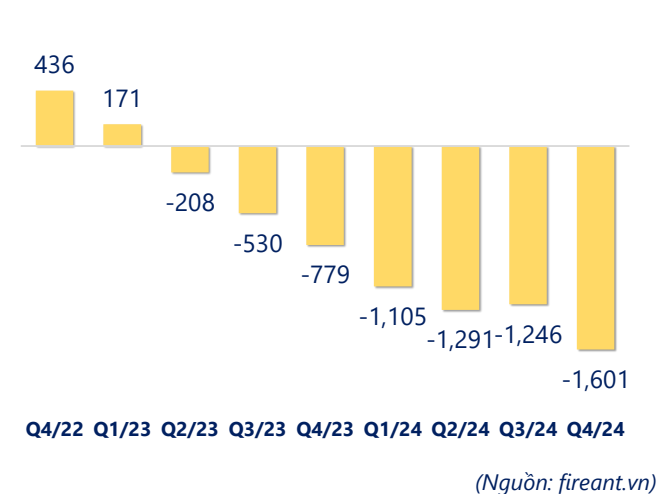
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	770	686	12.2%	2,610	2,573	1.4%
Giá vốn hàng bán	793	669	18.5%	2,617	2,452	6.7%
Lợi nhuận gộp	-23.3	16.9	-238%	-7.50	121	-106%
Doanh thu HĐTC	0.40	0.10	299%	0.43	0.66	-34.1%
Chi phí TC	18.6	19.0	-2.3%	77.2	92.0	-16.1%
Chi phí lãi vay	16.3	17.9	-9.0%	68.5	83.9	-18.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	19.6	18.3	7.2%	77.3	71.4	8.3%
Chi phí QLDN	28.5	27.4	4.0%	90.8	100	-9.3%
LN thuần từ HĐKD	-89.5	-47.7	-87.7%	-252	-142	-77.8%
Lợi nhuận khác	13.6	15.5	-12.1%	54.6	45.7	19.5%
LN trước thuế	-75.9	-32.1	-136%	-198	-96.3	-105%
Lợi nhuận sau thuế	-75.9	-32.1	-136%	-198	-96.3	-105%
LNST của CĐ cty mẹ	-75.9	-32.1	-136%	-198	-96.3	-105%

(Nguồn: fireant.vn)

